

Biểu số 06/SCT-BCT

Ban hành kèm theo Thông tư số
34/2022/TT-BCT ngày 20 tháng 12
năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công
Thương

Ngày nhận báo cáo: 29 tháng 12

Đơn vị báo cáo: Sở Công Thương
tỉnh, tp.....

Đơn vị nhận báo cáo: Cục Công
Thương địa phương

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KINH PHÍ KHUYẾN CÔNG QUỐC GIA

Năm

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực c hiện năm trước c	Năm báo cáo		Kế hoạ ch nă m sau	Tỷ lệ (%)		
				Kế hoạ ch	Ước thực c hiện		So với thực c hiệ n nă m trư ớc	So với kế hoạ ch nă m báo cáo	So với kế hoạch năm sau
A	B	C	I	2	3	4	5=3 /1	6=3 /1	7=3/ 4
	Tổng cộng kinh phí (Tổng cộng = 1+2+...+6)	Triệu đồng							
1	Kinh phí hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến, xây dựng mô hình trình diễn (1=1.1+1.2+.1.3+1.4)	Triệu đồng							
1 . 1	Kinh phí hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến, dây chuyền công nghệ	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ	Cơ sở							
	Tổng vốn đối ứng thu hút được	Triệu đồng							

1 . 2	Kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới/sản xuất theo công nghệ mới; mô trình sản xuất sạch hơn	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ	Cơ sở							
	Tổng vốn đối ứng thu hút được	Triệu đồng							
1 . 3	Kinh phí hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ	Cơ sở							
	Tổng vốn đối ứng thu hút được	Triệu đồng							
1 . 4	Kinh phí hỗ trợ tư vấn, đánh giá, đào tạo cho các cơ sở công nghiệp nông thôn về sản xuất sạch hơn	Triệu đồng							
	Số doanh nghiệp được hỗ trợ	Doanh nghiệp							
2	Kinh phí hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (2=2.1+2.2+2.3)	Triệu đồng							
2 . 1	Kinh phí hỗ trợ tổ chức Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ thuê gian hàng	Cơ sở							
	Số gian hàng được hỗ trợ	Gian hàng							

2 · 2	Kinh phí hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ, triển lãm trong nước	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ thuê gian hàng	Cơ sở							
	Số gian hàng được hỗ trợ	Gian hàng							
2 · 3	Kinh phí hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, cấp quốc gia	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực, cấp quốc gia	Cơ sở							
3	Kinh phí hỗ trợ liên doanh, liên kết; tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hợp tác đầu tư phát triển các cụm công nghiệp (3=3.1+3.2)	Triệu đồng							
3 · 1	Kinh phí hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp	Triệu đồng							
	Số cụm công nghiệp được hỗ trợ	Cụm							
3 · 2	Kinh phí hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp	Triệu đồng							
	Số cụm công nghiệp được hỗ trợ	Cụm							
4	Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn (4=4.1+4.2+4.3)	Triệu đồng							
4 · 1	Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề/truyền nghề, đào tạo nâng	Triệu đồng							

	cao tay nghề, đào tạo thợ giỏi/nghệ nhân								
	Số học viên được đào tạo	Người i							
4 . 2	Kinh phí hỗ trợ đào tạo quản trị kinh doanh, khởi sự doanh nghiệp	Triệu đồng							
	Số học viên được đào tạo	Người i							
4 . 3	Kinh phí hỗ trợ tổ chức các hội nghị/hội thảo chuyên đề	Triệu đồng							
	Số Hội thảo/hội nghị được tổ chức	Hội nghị							
	Số đại biểu tham dự	Người i							
5	Kinh phí hỗ trợ tư vấn cơ sở công nghiệp nông thôn (mẫu mã bao bì, đánh giá sản xuất sạch hơn, đăng ký thành lập doanh nghiệp,...)	Triệu đồng							
	Số cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ tư vấn	Cơ sở							
	Số doanh nghiệp được hỗ trợ thành lập mới	Doan h nghiệp p							
6	Kinh phí chi cho các nội dung hoạt động khác <i>(Nếu có, lưu ý liệt kê kinh phí và kết quả một số nội dung chính đã thực hiện từ nguồn kinh phí chi cho các nội dung hoạt động khác này)</i>	Triệu đồng							

Người lập biểu
(Ký, họ và tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ và tên)

....., ngày tháng ... năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ và tên, đóng dấu)

